TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-PT
Ngày 24-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc

Ông Nguyễn Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 230/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thanh D. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 187/2021/HS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thanh D, sinh năm 1981 tại Bình Phước; hộ khẩu thường trú: Tổ 3, ấp T, xã T, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh D1 (chết) và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Nguyễn Thị Kim L và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, có 02 người bị hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh D có Giấy phép lái xe hạng B2 số 700118003727 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 26/6/2017, có giá trị đến ngày 26/6/2027. Khoảng 14 giờ 07 phút ngày 17/11/2019, Nguyễn Thanh D điều

khiển xe ôtô hiệu Chevrolet, biển số 61A – 420.52 lưu thông trên đường Lê Hồng Phong, hướng từ giao lộ đường Lê Hồng Phong và đường Huỳnh Văn Lũy về hướng giao lộ đường Lê Hồng Phong và đường ĐT743; khi D điều khiển xe đến đoạn đường thuộc khu phố 5, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; D không làm chủ tay lái nên đã lái xe ôtô biển số 61A – 420.52 lấn sang phần đường bên trái, gây va chạm với xe môtô hiệu Honda, dung tích xilanh 49cm^3, biển số 51UA – 8651 do Lâm Trọng Nhân điều khiển chở Tăng Huỳnh Tú A đang lưu thông theo hướng ngược lại làm ông Nhân và bà A ngã xuống đường bị thương.

Sau khi xảy ra va chạm, D không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe đi về nhà mẹ vợ tại: số 137/5, đường Lê Hồng Phong, khu phố 5, phường P, thành phố Thủ Dầu Một (cách hiện trường vụ tai nạn khoảng 300 mét) để nói với người nhà quay lại hiện trường xem tình hình; sau đó, nhờ anh vợ là anh Nguyễn Chí Thanh đem xe ôtô gây tai nạn đến giao cho Công an phường P; ngày 18/11/2019, D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một trình báo nội dung sự việc.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 17/11/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, xác định như sau:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường đường Lê Hồng Phong, thuộc khu phố 5, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Đây là đoạn đường hai chiều, mỗi phần đường được chia thành hai làn đường, bao gồm làn đường phía trong dành cho xe môtô, xe máy..., rộng 2,6m; làn đường phía ngoài dành cho xe ôtô các loại, rộng 3,3m. Giữa đường có dãy phân cách là vạch sơn đôi liên tục. Đoạn đường Lê Hồng Phong là đoạn đường cong, tầm nhìn bị hạn chế, xe cộ qua lại trên đường trung bình.

Điều kiện thời tiết: Trời nắng, ánh sáng tự nhiên.

Lấy mép phải đường Lê Hồng Phong (theo hướng đi từ giao lộ đường Lê Hồng Phong và đường ĐT 743 về hướng giao lộ đường Lê Hồng Phong và đường Huỳnh Văn Lũy) làm chuẩn. Lấy trụ đèn số 11 trên hành lang bộ bên phải đường Lê Hồng Phong làm chuẩn.

Dấu vết tại hiện trường:

Xe môtô biển số 51UA – 8651 đang nằm trên mép phải đường Lê Hồng Phong tình trạng ngã sang phải, đầu xe quay hướng về giao lộ đường Lê Hồng Phong và đường Huỳnh Văn Lũy. Trục bánh xe trước cách mép phải đường Lê Hồng Phong là 0,4m. Trục bánh sau trùng mép phải đường. Vết cày mặt đường của xe môtô này không liên tục, dài 09m, chiều hướng từ giao lộ đường Lê Hồng Phong và đường ĐT 743 về hướng giao lộ đường Lê Hồng Phong – đường Huỳnh Văn Lũy. Điểm bắt đầu vết cày cách mép phải đường Lê Hồng Phong là 2,2m. Điểm kết thúc vết cày trùng với vị trí xe ngã.

Trên làn đường phía trong của phần đường bên phải gần vị trí điểm bắt

đầu vết cày mặt đường phát hiện vết máu trên diện rộng kích thước (0,8x0,4)m. Tâm vết máu này cách mép phải đường Lê Hồng Phong là 0,8m và cách điểm bắt đầu vết cày mặt đường là 1,2m.

Trên làn đường phía trong của phần đường bên phải phía sau vết máu phát hiện một kính chiếu hậu của xe ôtô màu đen, bị gãy rời và vỡ kính. Vị trí kính này cách mép phải đường Lê Hồng Phong là 1,2m, cách tâm vết máu là 4,2m và cách điểm bắt đầu vết cày mặt đường là 4,1m, cách trụ đèn số 11 trên hành lang bộ bên phải đường Lê Hồng Phong là 17,1m.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 09 giờ 10 phút ngày 18/11/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định dấu vết trên xe môtô biển số 51UA - 8651 như sau:

- Gác chân trước bên trái cong vênh ra sau, xuống dưới, văng mất ốp cao su.

- Đuôi cần số cong vênh vào trong và ra sau.

- Khung kim loại gắn gác chân sau bên trái bị gãy rời đoạn 1/3 sau.

- Tay cầm bên phải bị gãy gập đoạn giữa, phần đầu bị trầy xước, mài mòn, tay thắng phải bị mài mòn.

- Trầy xước, mài mòn gác chân trước bên phải.

- Ốp ngoài đuôi ống xả khí bị vỡ.

- Giỏ trước bị cong vênh nhẹ sang trái.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 09 giờ 40 phút ngày 18/11/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định dấu vết trên xe ôtô biển số 61A – 420.52 như sau:

- Vở chụp đèn, bóng đèn chiếu sáng phía trước bên trái và ốp nhựa, kim loại xung quanh trên diện rộng kích thước (58x72)cm.

- Ốp nhựa ngoài (phần viền) của chấn biên bánh trước bên trái bung rời.

- Đèn sương mù vỡ rời mất.

- Biến dạng nhẹ kim loại bên trái phần đầu xe.

- Kính chiếu hậu bên trái gãy rời mất.

- Trầy xước mặt ngoài cửa trước bên trái cạnh tay nắm cửa kích thước (17x10)cm, vết này cách nền đất là 92cm, cách tâm trục bánh trước bên trái là 128cm.

- Trầy xước hông bên trái phía đuôi xe, kích thước (40x47)cm.

Tại Kết luận giám định số 253/GĐCH-PC09 ngày 10/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

- Dấu vết va chạm giữa 02 phương tiện là: Dấu vết trượt xước, vỡ ốp nhựa ở đầu bên trái cản trước, bung khuyết nẹp vè chắn bùn bánh bên phải trục 1 xe ôtô biển số 61A – 420.52, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt cong biến dạng gác chân trước bên trái về sau, cong ép đầu sau cần số vào trong, gãy khuyết khung gắn gác chân sau bên trái, trượt xước mặt trước ngoài và cong giảm xóc sau bên trái về sau của xe máy biển số 51UA – 8651.

- Cơ chế hình thành dấu vết là: Góc trước bên trái xe ôtô biển số 61A – 42052 va chạm vào bên trái phía sau xe máy biển số 51UA – 8651 theo hướng ngược chiều (như dấu vết vừa nêu trên) tạo ra các dấu vết trên hai phương tiện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 108/2020/GĐPY ngày 16/3/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận bị hại Tăng Huỳnh Tú A có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 74% (bảy mươi bốn phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 103/2020/GĐPY ngày 13/3/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận bị hại Lâm Trọng Nhân có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 35% (ba mươi lăm phần trăm).

Về phần dân sự: Nguyễn Thanh D đã tự nguyện bồi thường cho bà Tăng Huỳnh Tú A số tiền 334.500.000 đồng và bồi thường cho ông Lâm Trọng Nhân số tiền 25.000.000 đồng. Bà Tăng Huỳnh Tú và ông Lâm Trọng Nhân có đơn xin bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Thanh D.

Đối với xe ôtô hiệu Chevrolet, biển số 61A – 420.52, quá trình điều tra xác định: Xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Kim Lan (vợ của Nguyễn Thanh D). Ngày 18/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe cho bà Lan.

Đối với xe môtô biển số 51UA-8651, quá trình điều tra xác định: Người đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô trên là ông Đặng Ngọc Tuấn; năm 2016, ông Tuấn tặng cho ông Lâm Trọng Nhân nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Ngày 24/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại chiếc xe cho ông Nhân.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 187/2021/HS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01 tháng 11 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thanh D có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là phù hợp đúng pháp luật. Bị cáo D không làm chủ tay lái nên đã lái xe ôtô biển số 61A – 420.52 lấn sang phần đường bên trái va chạm với xe môtô do Lâm Trọng Nhân điều khiển chở Tăng Huỳnh Tú A đang lưu thông theo hướng ngược lại gây thương tích cho bà Tú A 74% và ông Nhân 35%. Sau khi gây tai nạn bị cáo bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm. Lỗi chính do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Vì vậy kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Bị cáo có ý kiến tranh luận: Bị cáo không trốn tránh mà do hoảng loạn nên chạy xe về nhà mẹ vợ gần đó để kêu anh em đến hiện trường.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị cáo có 2 con nhỏ, có mẹ già bị bệnh. Do đó, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu, có trong hồ sơ vụ án, xác định: khoảng 14 giờ ngày 17/11/2019, bị cáo Nguyễn Thanh D điều khiển xe ôtô biển số 61A-420.52 đi đến đường Lê Hồng Phong thuộc khu phố 5, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, bị cáo Nguyễn Thanh D đã có hành vi điều khiển xe ôtô biển số 61A-420.52 đi lấn sang phần đường của xe đi chiều ngược lại dẫn đến đụng trúng xe môtô biển số 51UA-8651 do ông Lâm Trọng Nhân điều khiển chở bà Tăng Huỳnh Tú A; hậu quả làm bà Tú A bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 74% và bị hại Nhân bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 35%, hai phương tiện bị hư hỏng; sau khi va chạm xảy ra, bị cáo không dừng xe để cứu giúp bị hại mà lái xe gây tai nạn rời khỏi hiện trường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Tòa án nhân dân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử bị cáo Nguyễn Thanh D tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh D với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo:

Xét thấy, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Tú A tổng cộng 334.500.000 đồng và bồi thường thiệt hại cho bị hại Nhân tổng cộng 25.000.000 đồng; các bị hại có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có mẹ vợ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và bị cáo có con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, mức hình phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo với là nghiêm khắc. Do đó, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên kháng cáo của bị cáo D xin được giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở chấp nhận. Áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: bị cáo Nguyễn Thanh D đã có hành vi điều khiển xe ôtô biển số 61A-420.52 đi lấn sang phần đường của xe đi chiều ngược lại dẫn đến đụng trúng xe môtô biển số 51UA-8651 do ông Lâm Trọng Nhân điều khiển chở bà Tăng Huỳnh Tú A; hậu quả làm bà Tú A bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 74% và bị hại Nhân bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 35%, hai phương tiện bị hư hỏng; sau khi va chạm xảy ra, bị cáo không dừng xe để cứu giúp bị hại mà lái xe gây tai nạn rời khỏi hiện trường. Nếu các bị hại không được người dân chở đến bệnh viện cấp cứu kịp thời thì hậu quả sẽ đặc biệt nghiêm trọng hơn. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là chưa xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do đó, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc không chấp nhận giảm hình phạt cho bị cáo là chưa phù hợp.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 187/2021/HS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt với bị cáo Nguyễn Thanh D:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Thanh D không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo,
- Người tham gia tố tụng (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 21.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huỳnh Đức